

Số: 16/2020/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 02 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn không có yêu cầu phản tố; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 96/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2018 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất phân đất giáp ranh*”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp F, xã H, huyện K, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Hoa, sinh năm 1950.
Địa chỉ: ấp Ba Tục, xã Thanh Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 12/9/2018).

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1967

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lưu Thị Tuyết L, sinh năm 1968

2. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1961

3. Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1973

4. Bà Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1974

5. Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1986

6. Chị Nguyễn Thị Kim J, sinh năm 1990

7. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ cư trú: ấp H, xã B, huyện U, tỉnh Vĩnh Long

8. Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1972

Địa chỉ cư trú: ấp P, xã L, huyện O, tỉnh Trà Vinh

9. Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm E, sinh năm 1976

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

10. Chị Trần Thị Thanh Y, sinh năm 1974

11. Anh Trần Thanh P, sinh năm 1979

12. Anh Trần Thanh A, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Q, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

13. Trần Thị Thanh P, sinh năm 1981

Địa chỉ cư trú: ấp S, thị trấn S, huyện C, tỉnh Bến Tre

14. Chị Nguyễn Thị Bảo N, sinh năm 1987

15. Anh Dương Văn W, sinh năm 2001

16. Anh Nguyễn Đức B, sinh năm 2005

Cùng địa chỉ cư trú: ấp M, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

Người đại diện hợp pháp của cháu W, cháu B là bà Nguyễn Thị P (mẹ ruột)

17. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957 (chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng:

17.1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980

Địa chỉ cư trú: xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long

17.2. Chị Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1981

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

17.3. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983

17.4. Chị Nguyễn Thị Diễm G, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ cư trú: ấp H, xã X, huyện H, tỉnh Vĩnh Long

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá là: 1.520.000đ (Một triệu năm trăm H mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Thị H phải nộp toàn bộ nhưng bà H đã nộp tạm ứng 1.520.000đ (Một triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng) nên khấu trừ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong